

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRẦN VĂN THỜI
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 105/2018/HS-ST
Ngày 17 - 12 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRẦN VĂN THỜI, TỈNH CÀ MAU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Hoàng Đắc

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Quốc

Ông Nguyễn Việt Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Trịnh Nga Muội là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời tham gia phiên tòa: Ông Dương Việt Khái - Kiểm sát viên

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 115/2018/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Minh L** - sinh năm 1986, tên gọi khác: Bảo L (có mặt).

Nơi thường trú: Không có; Chỗ ở: Khóm 7, thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: không biết chữ; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn Bảy, mẹ không rõ; Vợ, con: Chưa; Tiền án: 02, ngày 07-4-2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 10-11-2017. Ngày 15-3-2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”, chấp hành án xong ngày 15-9-2018 tại Trại giam Cái Tàu, tỉnh Cà Mau; Tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 24-5-2006 bị Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 13 năm tù về tội “Hiếp dâm trẻ em”, chấp hành xong ngày 09-6-2014. Ngày 13-4-2015 bị Tòa án nhân dân huyện Trần Văn Thời xử phạt 01 năm tù về tội “Trộm cắp tài sản, chấp hành xong ngày 09-01-2016. Bị cáo bị bắt phạm tội quả tang, tạm giữ ngày 26-10-2018 sau đó chuyển tạm giam để nay.

- Bị hại: Võ Thị T – sinh năm 1980, trú tại: Khóm 7, thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 26 tháng 10 năm 2018, Nguyễn Minh L đi bộ từ nhà trọ ở Khóm 7, thị trấn S, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau đến gần cầu thu phí thuộc thị trấn Sông Đốc để câu cá. Khoảng 12 giờ 45 phút cùng ngày, L đi câu cá về ngang nhà Võ Thị T ở Khóm 7, thị trấn S thì nhìn thấy nhà chị T cửa trước mở nên L nảy sinh vào nhà chị T tìm tài sản lấy trộm. L vào nhà nhìn thấy chị T nằm ngủ mặt quay vào vách. L phát hiện 01 điện thoại hiệu Samsung Galaxy J2 Pro J250 Black để trước mặt chị T, 01 điện thoại di động OPPO Fis 2017 để dưới chân chị T, L lén lút lấy trộm 02 điện thoại để vào túi quần của mình rồi đi ra ngoài thì bị chị T phát hiện truy hô cùng người dân bắt giữ L cùng tang vật.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Not 2, ốp lưng màu đen; 01 điện thoại di động OPPO Fis 2017, ốp lưng màu đen đã trao trả lại cho bị hại. Còn 01 cây cần câu bằng trúc dài 2,7m, có nhợ và lưỡi, hiện tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý.

Tại kết luận định giá số 71/BB-KL ngày 30 tháng 10 năm 2018 của Hội đồng định giá thuộc UBND huyện Trần Văn Thời kết luận: 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Not 2, ốp lưng màu đen trị giá 2.906.600 đồng; 01 điện thoại di động OPPO Fis 2017, ốp lưng màu đen trị giá 5.009.000 đồng. Tổng giá trị tài sản là 7.915.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số 116/CT-VKS ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau truy tố Nguyễn Minh L về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời giữ nguyên cáo trạng truy tố bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Minh L từ 02 năm 06 tháng đến 03 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận tại toàn bộ tài sản bị mất trộm, không có yêu cầu gì nên không đặt ra xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 cây cần câu bằng trúc dài 2,7m, có nhợ và lưỡi.

Ý kiến của bị cáo: Thống nhất với cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời đã truy tố và bản luận tội của Kiểm sát viên.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trần Văn Thời, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trần Văn Thời, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện điều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Từ đó có cơ sở xác định: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 26-10-2018 tại nhà của chị Võ Thị T thuộc khóm 7, thị trấn Trần Văn Thời, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau, bị cáo Nguyễn Minh L vào nhà chị T lén lút lấy trộm 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy Not 2 và 01 điện thoại di động OPPO Fis 2017, tổng giá trị tài sản là 7.915.000 đồng. Bị cáo L đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích lại tiếp tục phạm tội. Do đó, bị cáo Nguyễn Minh L đã phạm vào tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Minh L lén lút trộm tài sản của bị hại Võ Thị T là trái pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự an toàn xã hội. Bản thân bị cáo biết rõ chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật hình sự và bị pháp luật xử lý nhưng vì muốn có tiền chi xài cá nhân nên bị cáo bất chấp pháp luật thực hiện hành vi phạm tội. Bản thân bị cáo có 02 tiền án về tội "Trộm cắp tài sản", ngày 07-4-2017 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 01 năm tù, chấp hành án xong ngày 10-11-2017. Ngày 15-3-2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xử phạt 09 tháng tù, chấp hành án xong ngày 15-9-2018. Như vậy, bị cáo đã tái phạm, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm theo điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự. Cho thấy bị cáo không biết ăn năn hối cải, xem thường pháp luật nên cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[3] Về tính tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên, quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo là tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Tài sản các bị cáo chiếm đoạt đã trả cho bị hại và bị hại không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 cây cần câu bằng trúc dài 2,7m, có nhợ và lưỡi (Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-11-2018).

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng.

Vì những lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Minh L phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Minh L 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng tù**. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ 26-10-2018.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 cây cần câu bằng trúc dài 2,7m, có nhợ và lưỡi (Chi cục thi hành án dân sự huyện Trần Văn Thời đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 26-11-2018).

4. Án phí: **Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23** Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo phải chịu 200.000 đồng.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo pháp luật.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (được sửa đổi, bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Phòng KT-NV và THA
- TAND tỉnh Cà Mau (Gửi email);
- VKSND tỉnh Cà Mau (01b)
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau (01b)
- VKSND huyện Trần Văn Thời (1b);
- CAND huyện Trần Văn Thời (3b);
- THADS huyện Trần Văn Thời (1b);
- **Bị cáo, bị hại,**
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thái Hoàng Đắc

